TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VB** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DS	*VB, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Tụ

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

Căn cứ vào các Điều 212 , 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2022/DS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: NN TM CP BV; địa chỉ: Số A, B, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết T: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T, chuyên viên bộ phận xử lý nợ, NN TM CP BV, chi nhánh Hải Phòng; có mặt

- *Bị đơn*:

1. Ông Dương Văn Đ; nơi cư trú: Cụm A, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt

2. Bà Nguyễn N H; nơi cư trú: Cụm A, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn N H, ông Dương Văn Đ (là

chồng); nơi cư trú: Cụm A, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; bà Hoa vắng mặt, ông Đoàn có mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nội dung vụ án: Vợ chồng ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn N H có trách nhiệm thanh toán trả nợ NN TM CP BV, chi nhánh Hải Phòng theo Hợp đồng tín dụng số 0157/2017/HĐTD2/BVB-021 và Khế ước nhận nợ số 0157.01/2017/KUNN2/BVB-021 ngày 27-3-2017 số tiền gốc là: 416.440.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 12-5-2023 bao gồm: Lãi trong hạn: 148.779.601 đồng; lãi quá hạn: 151.325.756 đồng; tổng số tiền gốc và lãi là: 716.545.357 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm năm mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 13-5-2023 ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn N H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0157/2017/HĐTD2/BVB-021 và Khế ước nhận nợ số 0157.01/2017/KUNN2/BVB-021 ngày 27-3-2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp vơi sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn N H không trả được nợ cho NN TM CP BV thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0157/2017/HDDTC2/BVB-021 ngày 27-3-2017 đã ký giữa ông Dương Văn Đ, bà Nguyễn N H - bên thế chấp và NN TM CP BV - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm quyền sử dụng đất đối với diện tích là 390m^2 và toàn bộ các tài sản gắn liền với đất tại thôn Thôn Nhân Giả, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng, thuộc thửa số 87, tờ bản đồ số 04, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CG 740813 số vào sổ cấp giấy chứng nhận Ch00190 do Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 24-01-2017 đứng tên ông Dương Văn Đ bà Nguyễn N H.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho ông Dương Văn Đ bà Nguyễn N H; nếu thiếu thì vợ chồng ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn N H phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

2.2 Về án phí: Vợ chồng ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn N H phải chịu 32.661.814 đồng (Ba mươi hai triệu, sáu trăm sáu mốt nghìn tám trăm mười bốn

đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Thương mại Thương mại Cổ phần Bảo Việt không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại NN TM CP BV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.887.000 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm tám mươi bẩy nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002432 ngày 29-12-2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền